

Nâng cao năng lực sư phạm cho sinh viên Trường Đại học Hải Dương đáp ứng yêu cầu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018

Nguyễn Thanh Liêm

ThS. Khoa Công nghệ thông tin - Trường Đại học Hải Dương

Received: 29/9/2024; Accepted: 4/10/2024; Published: 10/10/2024

Abstract: Pedagogical competence is essential for enhancing education quality and fostering students' holistic development. It enables teachers to create scientifically sound lesson plans and adapt their teaching methods to diverse student needs, improving learning effectiveness. This competence focuses on more than just knowledge transmission; it promotes critical thinking, life skills, and character development, supporting students' comprehensive growth. Additionally, it enhances teachers' professionalism, allowing them to serve as mentors and role models while boosting their confidence to innovate in their teaching. When teachers possess strong pedagogical skills, the overall quality of the educational system improves, benefiting both individual students and the learning environment. Consequently, pedagogical competence is crucial for the success of modern education, particularly in the context of the 2018 General Education Program.

Keywords: Application, information technology, teaching, lecturer, Hai Duong University, Pedagogical competence.

1. Đặt vấn đề

Năng lực sư phạm (NLSP) đóng vai trò then chốt trong việc nâng cao chất lượng giáo dục và sự phát triển toàn diện của học sinh (HS); giúp giáo viên (GV) xây dựng kế hoạch giảng dạy một cách khoa học và lựa chọn phương pháp phù hợp, từ đó cải thiện hiệu quả học tập. GV có NLSP tốt có thể linh hoạt điều chỉnh cách dạy để phù hợp với từng nhóm HS khác nhau, giúp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình giảng dạy. Bên cạnh đó, năng lực này không chỉ tập trung vào việc truyền đạt kiến thức mà còn chú trọng đến việc phát triển kỹ năng tư duy, kỹ năng sống và nhân cách cho HS, giúp họ phát triển toàn diện. Đối với GV, NLSP còn là yếu tố quyết định sự chuyên nghiệp, cho phép họ trở thành người hướng dẫn, cố vấn, và hình mẫu tích cực trong mắt học sinh. Đồng thời, năng lực này cũng giúp GV tự tin hơn trong việc sáng tạo và đổi mới phương pháp giảng dạy. Khi mỗi GV đều phát triển tốt năng lực sư phạm, chất lượng giáo dục của cả hệ thống sẽ được cải thiện đáng kể. Điều này không chỉ mang lại lợi ích cho từng HS mà còn góp phần tạo ra một môi trường học tập tích cực và bền vững. Chính vì vậy, NLSP có vai trò quan trọng trong việc đảm bảo sự thành công của giáo dục trong thời đại mới. Bài báo cung cấp các năng lực sư phạm cần thiết cho sinh viên (SV) khi thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông (GDPT) 2018. Ngày nay, với những biến đổi sâu sắc của nghề dạy

học, các kỹ năng nghiệp vụ sư phạm cần hình thành ở người GV phổ thông rộng hơn so với giai đoạn trước. Việc đổi mới đào tạo trong các trường sư phạm cần nhận thức đúng tầm quan trọng của việc đổi mới theo hướng coi trọng quá trình hình thành, rèn luyện năng lực nghề nghiệp cho SV.

Việc xây dựng hệ thống mục tiêu, chương trình đào tạo cần theo hướng gắn với chuẩn đầu ra của quá trình đào tạo và chuẩn nghề nghiệp của GV. Nội dung, chương trình đào tạo phải phù hợp theo định hướng nội dung, chương trình sách giáo khoa ở nhà trường phổ thông, tức là phù hợp với yêu cầu thực tiễn của ngành giáo dục, đồng thời cần coi trọng và có sự dịch chuyển trọng tâm vào nội dung về khoa học giáo dục, nghiệp vụ sư phạm. Xây dựng chương trình đào tạo cần đảm bảo cân đối, hợp lý giữa các môn học cơ bản với các môn học về kỹ năng sư phạm. Đổi mới chương trình đào tạo GV theo hướng coi trọng hình thành kỹ năng nghề nghiệp và tăng cường công tác rèn luyện năng lực nghề nghiệp cho SV theo mô hình người GV mà thực tiễn đòi hỏi. Cần cập nhật thường xuyên những xu thế thay đổi của GDPT theo hướng đáp ứng tốt những chức năng, nhiệm vụ trong xu thế đổi mới liên tục.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Bồi dưỡng Năng lực sư phạm cho SV Trường Đại học Hải Dương

Năng lực sư phạm là khả năng vận dụng tổng hợp

các phẩm chất tâm lý và khả năng chuyên môn của người dạy trong những hoàn cảnh sư phạm cụ thể nhằm thực hiện hiệu quả mục tiêu dạy học và giáo dục [1], [2]. Theo các nghiên cứu trước đây, NLSP và tự đánh giá NLSP của SV đã được xác định trong một số tài liệu, nhưng những yếu tố ảnh hưởng NLSP của SV vẫn chưa được làm sáng tỏ [3], [4], [5], [6]. Nghiên cứu ban đầu cho thấy, “thuyết phục xã hội” là nhân tố ảnh hưởng mạnh mẽ nhất đến tự đánh giá NLSP của GV [7]. Trong bối cảnh Việt Nam, đến nay chưa có nhiều nghiên cứu định lượng chỉ ra các yếu tố ảnh hưởng NLSP của SV. Kết quả nghiên cứu sẽ giúp xác định có bao nhiêu yếu tố ảnh hưởng và mức độ ảnh hưởng của từng yếu tố đến NLSP của SV. Ngoài ra, có thể giúp các nhà giáo dục tìm ra chiến lược hiệu quả để cải thiện chất lượng giảng dạy.

Năng lực sư phạm còn là tập hợp các kiến thức, kỹ năng, và phẩm chất cần thiết để một người có thể giảng dạy hiệu quả và giúp học sinh phát triển toàn diện. Đối với SV, đặc biệt là những người đang học ngành giáo dục, phát triển năng lực sư phạm là điều quan trọng để chuẩn bị cho việc dạy học sau này. Dưới đây là một số yếu tố quan trọng để phát triển năng lực sư phạm:

- Kiến thức chuyên môn: Hiểu biết sâu rộng về lĩnh vực mình giảng dạy là cơ bản. SV cần nắm vững nội dung môn học, cũng như các phương pháp (PP) giảng dạy liên quan.

- PP giảng dạy: Nắm vững các PP và kỹ thuật giảng dạy khác nhau để truyền đạt kiến thức một cách hiệu quả, từ PP truyền thống đến các phương pháp hiện đại như giảng dạy tích cực, học qua dự án, hay học qua trải nghiệm.

- Kỹ năng quản lý lớp học: SV cần phát triển khả năng quản lý lớp học, tạo môi trường học tập tích cực, động viên học sinh, và xử lý các tình huống phát sinh trong quá trình giảng dạy.

- Khả năng giao tiếp: Kỹ năng giao tiếp rõ ràng và hiệu quả với HS, phụ huynh, và đồng nghiệp rất quan trọng. Điều này bao gồm cả giao tiếp bằng lời và không lời, cũng như kỹ năng lắng nghe và thấu hiểu.

- Sử dụng công nghệ trong giảng dạy: Sử dụng các công cụ và công nghệ hiện đại để hỗ trợ việc giảng dạy và học tập, đặc biệt là trong thời đại chuyên đổi mới hiện nay.

- Khả năng phản hồi và đánh giá: SV cần học cách đưa ra phản hồi mang tính xây dựng, đánh giá tiến trình học tập của HS một cách công bằng và chính xác.

- Phát triển tư duy phản biện và sáng tạo: Giúp

SV học cách kích thích tư duy phản biện và sáng tạo ở HS, khuyến khích HS tự đặt câu hỏi và giải quyết vấn đề.

- Phẩm chất đạo đức và nghề nghiệp: Bao gồm sự công bằng, kiên nhẫn, trách nhiệm, và đam mê trong công việc giảng dạy.

Những yếu tố này giúp SV không chỉ trở thành những người thầy giỏi về kiến thức mà còn có khả năng truyền đạt, hỗ trợ và phát triển HS một cách toàn diện.

2.2. Giải pháp nâng cao năng lực sư phạm cho SV Trường Đại học Hải Dương

Để nâng cao năng lực sư phạm cho SV, có thể áp dụng một số giải pháp sau:

- **Đào tạo thực tiễn:** Tăng cường các chương trình thực tập sư phạm tại các trường học, giúp SV có cơ hội trải nghiệm thực tế, áp dụng lý thuyết vào thực tiễn giảng dạy. Giải pháp đào tạo thực tiễn là một trong những yếu tố quan trọng giúp SV sư phạm phát triển năng lực giảng dạy một cách toàn diện. Để thực hiện giải pháp này, các trường có thể tổ chức chương trình thực tập kéo dài, cho phép SV tham gia trực tiếp vào các lớp học tại các trường phổ thông, tiểu học, hoặc trung học. Trong quá trình thực tập, SV sẽ có cơ hội được quan sát các GV có kinh nghiệm, từ đó học hỏi cách họ quản lý lớp học, xây dựng giáo án, và xử lý các tình huống sư phạm thực tế. Việc SV tự lên kế hoạch, giảng dạy một số buổi học dưới sự giám sát và phản hồi từ GV hướng dẫn cũng là cách để họ rèn luyện và cải thiện kỹ năng giảng dạy của mình.

- **Khóa học chuyên đề:** Tổ chức các khóa học, hội thảo chuyên đề về các phương pháp giảng dạy hiện đại, kỹ năng quản lý lớp học, và công nghệ trong giáo dục. Những khóa học này nên được giảng dạy bởi các GV có kinh nghiệm và các chuyên gia trong ngành. Nội dung của khóa học có thể bao gồm các phương pháp giảng dạy hiện đại, quản lý lớp học hiệu quả, sử dụng công nghệ giáo dục, đánh giá và phản hồi HS, cũng như phát triển kỹ năng mềm như giao tiếp và lãnh đạo. Để tổ chức khóa học, phương pháp giảng dạy tương tác sẽ được áp dụng, cho phép SV tham gia thảo luận, thực hành và chia sẻ kinh nghiệm.

Các hoạt động thực hành như diễn tập giảng dạy, mô phỏng tình huống trong lớp học, và làm việc nhóm sẽ giúp SV rèn luyện kỹ năng thực tế. Hơn nữa, việc mời các chuyên gia trong lĩnh vực giáo dục và tổ chức các buổi phân tích tình huống thực tế sẽ mang đến cho SV cái nhìn sâu sắc về nghề giáo. Bằng cách cung cấp cơ hội cho SV nhận xét và phản hồi lẫn nhau, khóa học không chỉ giúp họ nắm vững kiến

thức chuyên môn mà còn trang bị những kỹ năng thực tiễn, từ đó tạo sự tự tin và linh hoạt khi bước vào môi trường giảng dạy. Hơn nữa, việc tham gia các khóa học chuyên đề còn tạo cơ hội cho SV kết nối và xây dựng mạng lưới với các đồng nghiệp và chuyên gia trong ngành giáo dục, góp phần vào sự phát triển bền vững trong nghề nghiệp tương lai.

- **Phát triển kỹ năng mềm:** Tạo cơ hội cho SV phát triển các kỹ năng mềm như giao tiếp, lãnh đạo, giải quyết vấn đề, và làm việc nhóm thông qua các hoạt động ngoại khóa, dự án nhóm, và các câu lạc bộ SV. Phát triển kỹ năng mềm là yếu tố quan trọng để nâng cao năng lực sư phạm cho SV, và có thể thực hiện thông qua nhiều giải pháp cụ thể. Trước tiên, tổ chức các hoạt động ngoại khóa như câu lạc bộ giáo dục và workshop về kỹ năng mềm sẽ giúp SV rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, lãnh đạo và giao tiếp hiệu quả. Bên cạnh đó, cung cấp các khóa học chuyên sâu về kỹ năng mềm như giao tiếp, lãnh đạo, và tư duy phản biện, cùng với các tình huống mô phỏng, sẽ giúp SV thực hành trong bối cảnh thực tế. Việc tham gia vào các chương trình thực tập sư phạm cũng là một cách hữu hiệu để SV áp dụng kỹ năng mềm và tương tác với học sinh. Ngoài ra, tổ chức các dự án nhóm, nơi SV phải phân chia công việc và thực hiện cùng nhau, sẽ giúp phát triển khả năng lãnh đạo và làm việc nhóm.

Để nâng cao ý thức về kỹ năng mềm của bản thân, SV nên nhận phản hồi từ đồng nghiệp và thực hiện tự đánh giá qua các bảng kiểm hoặc câu hỏi phản hồi. Việc xây dựng một môi trường học tập tích cực, nơi SV cảm thấy thoải mái khi chia sẻ ý tưởng và thảo luận, cũng rất quan trọng. Cuối cùng, khuyến khích SV tham gia vào các hoạt động tình nguyện trong cộng đồng sẽ giúp họ phát triển kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm, đồng thời tạo ra sự kết nối với xã hội. Những giải pháp này sẽ giúp SV không chỉ phát triển kỹ năng mềm mà còn nâng cao năng lực sư phạm, chuẩn bị tốt hơn cho sự nghiệp giảng dạy trong tương lai.

- **Sử dụng công nghệ giáo dục:** Đào tạo SV về việc sử dụng các công cụ công nghệ giáo dục như phần mềm giảng dạy, ứng dụng học trực tuyến, và các nền tảng học tập tương tác, giúp nâng cao hiệu quả giảng dạy. Sử dụng công nghệ giáo dục là một giải pháp quan trọng để nâng cao năng lực sư phạm cho SV, giúp họ hiện đại hóa phương pháp giảng dạy và cải thiện hiệu quả học tập. Để áp dụng công nghệ giáo dục một cách hiệu quả, các trường có thể cung cấp các khóa học đào tạo về cách sử dụng các công

cụ công nghệ như phần mềm tạo bài giảng, ứng dụng tương tác, và hệ thống quản lý học tập (LMS).

SV nên được khuyến khích tích hợp công nghệ vào bài giảng của mình, sử dụng video, hình ảnh và bài thuyết trình đa phương tiện để làm cho nội dung trở nên sinh động và dễ hiểu hơn cho học sinh. Bên cạnh đó, việc sử dụng các nền tảng học trực tuyến như Google Classroom hay Moodle sẽ giúp SV quản lý lớp học, chia sẻ tài liệu và giao bài tập một cách hiệu quả. Bằng cách áp dụng những giải pháp này, các trường đào tạo có thể giúp SV nâng cao năng lực sư phạm, từ đó chuẩn bị cho họ trở thành những GV có chất lượng trong tương lai.

3. Kết luận

Việc nâng cao năng lực sư phạm cho SV không chỉ đóng vai trò quan trọng trong việc chuẩn bị cho họ trở thành những GV hiệu quả, mà còn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trong xã hội. Các giải pháp như tăng cường chương trình thực tập sư phạm, tổ chức các khóa học chuyên đề về PP giảng dạy và phát triển kỹ năng mềm, cũng như ứng dụng công nghệ giáo dục đã chứng minh được tính hiệu quả trong việc trang bị cho SV những kiến thức và kỹ năng cần thiết.

Ngoài ra, việc xây dựng môi trường học tập tích cực, khuyến khích sự tham gia của SV trong các hoạt động ngoại khóa và tình nguyện sẽ giúp họ phát triển toàn diện cả về mặt chuyên môn lẫn kỹ năng xã hội. Hơn nữa, việc liên kết giữa lý thuyết và thực hành thông qua các dự án nhóm và phản hồi từ đồng nghiệp sẽ tạo điều kiện cho SV rèn luyện và hoàn thiện năng lực giảng dạy của mình.

Tóm lại, một hệ thống giáo dục toàn diện, kết hợp giữa lý thuyết và thực hành, cùng với sự hỗ trợ từ GV và cộng đồng, sẽ giúp SV nâng cao năng lực sư phạm một cách hiệu quả, từ đó chuẩn bị cho họ những bước đi vững chắc trong sự nghiệp giảng dạy tương lai.

Tài liệu tham khảo

[1] Nguyễn Duân, Đinh Thị Hồng Vân, Đặng Thị Dạ Thuý (2016). *Mức độ tích hợp rèn luyện năng lực sư phạm thông qua giảng dạy khoa học cơ bản ở các trường đại học sư phạm*, Tạp chí Giáo dục, số 396(12), tr.61-64. Hà Nội

[2] Nguyễn Văn Thành, Lê Viết Vinh, (2019), *Năng lực sư phạm cần có của giáo viên môn giáo dục thể chất trong trường phổ thông hiện nay*, Tạp chí Giáo dục, số 456(6), tr.47-49. Hà Nội

[3] Anderson, S., & Betz, N, (2001), *Sources of social selfefficacy expectations: Their measurement and relation to career development*, *Journal of Vocational Behavior*, 58, p.98-117.